

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG**
Số: 305/BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Kbang, ngày 10 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh 09 tháng đầu năm, nhiệm vụ và giải pháp những tháng cuối năm 2020.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác 09 tháng đầu năm 2020, nhiệm vụ và giải pháp những tháng cuối năm 2020 như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện:

Trong 09 tháng đầu năm 2020, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các công tác trọng tâm sau:

- Giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 cho các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn để triển khai thực hiện trong năm 2020;
- Chỉ đạo thực hiện các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ Mười một-HĐND huyện khoá VII; kiến nghị qua hoạt động giám sát của TT HĐND huyện và các Ban HĐND huyện.
- Chỉ đạo tập trung gieo trồng vụ Đông Xuân 2019-2020 kịp thời vụ, triển khai kế hoạch chuẩn bị sản xuất vụ Mùa; triển khai các giải pháp phòng chống hạn, phòng ngừa sâu bệnh trên cây trồng, phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm; tăng cường công tác kiểm tra quản lý bảo vệ rừng trước, trong và sau Tết, phòng cháy chữa cháy rừng.
- Chỉ đạo triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình Nông thôn mới; chương trình giảm nghèo và các chương trình, dự án, mô hình sản xuất. Khẩn trương hoàn thành các thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản.
- Chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt việc thu gom rác thải, nâng cao chất lượng nước sinh hoạt phục vụ nhân dân; triển khai kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020; tăng cường quản lý kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đo đạc, cấp GCN QSD đất cho nhân dân; tăng cường kiểm tra khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn.
- Chỉ đạo công tác rà soát hộ đăng ký thoát nghèo, đào tạo nghề cho lao động nông thôn, thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Chỉ đạo tập trung triển khai các hoạt động du lịch.
- Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, phòng chống dịch bệnh Bạch hầu theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và của Tỉnh.
- Tăng cường công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tập trung đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính; thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.
- Tổ chức đi kiểm tra tình hình cơ sở, tham dự các hội nghị do tỉnh, sở, ngành tỉnh, các cơ quan liên quan, các xã tổ chức.

II. Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh 09 tháng đầu năm 2020.

1.1. Về sản xuất nông nghiệp:

a. **Trồng trọt:** Ước đến ngày 30/9/2020 tổng diện tích gieo trồng toàn huyện là: 34.696,7 ha, đạt 98,8 % kế hoạch huyện giao và bằng 99,8% so với cùng kỳ. Trong đó:

- Vụ Đông xuân 2019-2020: đã gieo trồng được 5.587 ha cây trồng các loại, đạt 97,2% KH của của huyện và bằng 98,6% so với cùng kỳ⁽¹⁾. Năng suất cây lúa nước đạt 45,4 tạ/ha; cây ngô đạt 43,9 tạ/ha. Tổng sản lượng lương thực vụ Đông Xuân 8.187,1 tấn đạt 92,7% KH huyện giao. Trong vụ, hạn hán làm thiệt hại 234,95 ha cây trồng các loại trên địa bàn 10 xã. Trong đó, tổng diện tích cây trồng đề nghị hỗ trợ là 126,28 ha của 593 hộ dân trên địa bàn 8 xã⁽²⁾.

- Vụ Mùa đã gieo trồng được 29.109,7ha/29.362,9 ha (kể cả cây lưu gốc chuyển sang), đạt 99,1% kế hoạch huyện giao⁽³⁾. Trong vụ, hạn hán làm thiệt hại 708,66 ha cây trồng các loại trên địa bàn 07 xã. Đã lập thủ tục đề nghị tỉnh hỗ trợ với kinh phí 911,27 triệu đồng⁽⁴⁾.

Trong 9 tháng đầu năm, trên các loại cây trồng xuất hiện một số sâu bệnh gây hại như: bọ trĩ, nghệt rế, vàng lá sinh lý, cháy đầu lá, chuột, sâu cuốn lá gây hại trên cây lúa; xén tóc gây hại trên cây mía; bệnh rỉ sắt, rệp sáp gây hại trên cây cà phê; bệnh phấn trắng, bệnh khảm lá gây hại trên cây bí đỏ; bệnh khảm lá vius gây hại trên cây sắn. UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn người dân biện pháp phòng, trừ kịp thời.

b. Chăn nuôi, thú y:

Tổng đàn gia súc hiện có trên địa bàn 57.600 con⁽⁵⁾, đàn gia cầm 186.090 con. Nhìn chung, đàn vật nuôi sinh trưởng, phát triển bình thường. Công tác kiểm soát sát sinh gia súc được triển khai thường xuyên⁽⁶⁾. Công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm được triển khai tích cực, đặc biệt là công tác phòng chống, ứng phó bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, bệnh Lở mồm long móng trên gia súc; chưa phát sinh dịch bệnh cúm gia cầm, chưa phát hiện ca nhiễm bệnh mới Dịch tả lợn Châu Phi⁽⁷⁾. Công tác tiêm phòng triển khai thực hiện đúng quy định⁽⁸⁾. Công tác tiêu độc khử trùng tại các khu giết mổ và buôn bán gia súc, gia cầm được thực hiện tốt, đến nay chưa phát hiện dịch bệnh xảy ra. Đã thực hiện 02 đợt vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường.

Phối hợp với Tổng cục Thủy sản và Giáo hội Phật giáo tỉnh tổ chức Lễ thả cá giống tái tạo nguồn lợi thủy sản tại hồ chứa Ka Nak thuộc thủy điện An Khê - Ka Nak với số lượng 81.480 con cá giống.

⁽¹⁾ Trong đó: Cây lương thực có hạt: 1.829 ha, đạt 94,4% KH. Cây tinh bột: 851 ha, đạt 87,3% KH. Cây thực phẩm: 2.023 ha, đạt 105,1% KH. Cây CCNN: 822,4 ha, đạt 94,1% KH. Cây trồng khác: 29 ha, đạt 96,7% KH. Cây ăn quả, cây lâu năm khác 32,6 ha, đạt 326% KH.

⁽²⁾ Trong đó: thiệt hại trên 70% là 57,14 ha; thiệt hại từ 30-70% là 69,14 ha. Tổng kinh phí đề nghị UBND huyện hỗ trợ là 192,48 triệu đồng.

⁽³⁾ Trong đó: Cây lương thực có hạt: 7.417 ha, đạt 102,3% KH. Cây tinh bột: 3.306 ha, đạt 106,6% KH. Cây thực phẩm: 3.346 ha, đạt 92,6% KH. Cây CCNN: 7.989,6 ha, đạt 92,8% KH. Cây CNDN 4.872,8 ha, đạt 101,2% KH. Cây hàng năm khác: 681 ha, đạt 117,4% KH.

⁽⁴⁾ Trong đó: thiệt hại trên 70% là 142,54 ha; thiệt hại từ 30-70% 566,12 ha. Tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ là 911,27 triệu đồng.

⁽⁵⁾ Trong đó: đàn trâu 4.522 con, đàn bò 20.361 con, đàn heo 23.662 con, đàn dê: 9.055 con.

⁽⁶⁾ Trong 9 tháng đầu năm đã kiểm soát sát sinh được 251 con trâu, bò và 2.466 con heo.

⁽⁷⁾ Từ đầu năm đến nay, phát hiện 13 con bò xã Đăk Hlơ và 05 con bò tại làng MoHra - Đáp, xã Kông Long Khong nghi ngờ mắc bệnh lở mồm long móng (thể nhẹ và cục bộ), đã hướng dẫn hộ điều trị không để phát sinh, phát triển dịch bệnh.

⁽⁸⁾ Đã triển khai tiêm 18.000 mũi vắc xin phòng bệnh Lở mồm, long móng; 13.500 liều vắc xin tụ huyết trùng trâu, bò; 500 liều vắc xin dại chó; 4.880 liều vắc xin kép dịch tả lợn trên đàn trâu và đàn lợn.

1.2. Về lâm nghiệp: công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng chống lâm tặc, đảm bảo trật tự an toàn xã hội tiếp tục được triển khai đồng bộ nhiều giải pháp; duy trì hoạt động Tổ liên ngành huyện, xã thực hiện tuần tra, truy quét đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ tài nguyên rừng. Qua công tác tuần tra, truy quét đến ngày 31/8/2020 đã phát hiện **71 vụ** vi phạm các quy định về quản lý, bảo vệ rừng. Đã xử lý 82 vụ⁽⁹⁾ (trong đó có 21 vụ năm 2019 chuyển sang); lâm sản tịch thu 202,778 m³ gỗ tròn, xẻ các loại (loài thông thường); 270 kg cành, nhánh Hương; 15 kg đvr (tiêu hủy); thu hồi diện tích đất rừng 14.720 m² ⁽¹⁰⁾, yêu cầu đơn vị chủ rừng tổ chức trồng rừng, hoàn thành trong năm 2020; phương tiện tịch thu: 02 xe ô tô độ chế, 17 xe máy, 01 cộ trâu, 4 cưa xăng và 01 công cụ khác; phạt tiền: 846.500.000 đồng (đã thu nộp ngân sách nhà nước 666.500.000.000 đồng).

UBND huyện đã tổ chức Hội nghị sơ kết công tác quản lý bảo vệ rừng 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020; Quyết định công bố hiện trạng rừng trên địa bàn huyện năm 2019; Quyết định giao chỉ tiêu, kế hoạch trồng rừng năm 2020 cho UBND các xã, thị trấn thực hiện với tổng diện tích 270 ha (trồng rừng tập trung 200 ha, trồng cây phân tán 70 ha), đến nay, đã trồng được 167,8 ha cây keo lai, bạch đàn⁽¹¹⁾; đã trồng được 15,68 ha cây phân tán⁽¹²⁾. Phê duyệt dự án hỗ trợ liên kết trồng rừng sản xuất trên địa bàn các xã Nghĩa An, Kông Long Khong, Tơ Tung, Krong, Đak Smar, Đak Rong và Sơn Lang. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch quản lý, sử dụng diện tích trả về địa phương quản lý với tổng diện tích 3.607,42 ha.

1.3. Về triển khai thực hiện một số dự án, chương trình mục tiêu:

a. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: UBND huyện ban hành quyết định công nhận 02 làng ĐBDTTS đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019⁽¹³⁾; quyết định giao kế hoạch duy trì đạt chuẩn và thực hiện các tiêu chí NTM năm 2020 trên địa bàn huyện⁽¹⁴⁾; giao vốn và phân bổ vốn thực hiện chương trình MTQG XD NTM năm 2020 cho các xã triển khai thực hiện⁽¹⁵⁾; chỉ đạo các xã thực hiện xây dựng làng nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số; chỉ đạo xây dựng kế hoạch chi tiết xây dựng nông thôn mới năm 2020, phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới thêm 09 xã và huyện Kbang đạt chuẩn nông thôn mới vào cuối năm 2020.

Tính đến ngày 31/8/2020, đã thực hiện đạt được 14/48 tiêu chí được giao (đạt 29,17% KH), nâng số tiêu chí đạt chuẩn trên địa bàn huyện là 213 tiêu chí, (đạt bình quân 16.4 tiêu chí/xã); hỗ trợ xóa 218/255 Nhà tạm (làm mới 132, sửa chữa 86), hỗ trợ 989/1.589 hộ làm nhà vệ sinh (nhà vệ sinh khô 203 nhà, nhà vệ sinh ướn 786 nhà).

Thực hiện nguồn vốn sự nghiệp NTM năm 2020: đã thực hiện, giải ngân 6.428 tr.đồng/19.348tr. đồng, đạt 33,22% KH vốn.

⁽⁹⁾ Trong đó: xử lý hành chính: 69 vụ, xử lý hình sự 10 vụ.

⁽¹⁰⁾ Tại tiểu khu 140, 143 lâm phần Công ty TNHH MTV LN Lơ Ku, xã Lơ Ku và tiểu khu 114 lâm phần Công ty TNHH MTV LN Sơ Pai, xã Sơ Pai, huyện Kbang;

⁽¹¹⁾ Trong đó: 8,8 ha trồng lại sau khai thác và 159 ha trồng mới gồm: thị trấn 6 ha, xã Đông 15 ha, Nghĩa An 15 ha, Kông Bờ La 16 ha, Kông Long Khong 12,1 ha, Tơ Tung 35,4 ha, Lơ Ku 35 ha, Krong 2 ha, Sơ Pai 3 ha, Sơn Lang 10 ha, Đak Rong 18,3 ha.

⁽¹²⁾ thị trấn 0,3 ha, Đak Hlor: 1 ha, Kông Bờ La 01 ha, Lơ Ku 2 ha, Đak Smar: 0,2 ha, Krong 6ha, Sơ pai: 1,8 ha, Sơn Lang 2 ha, Đak Rong 1,38 ha.

⁽¹³⁾ Làng Kdâu xã Kông Long Khong và làng Hà Nùng xã Sơn Lang;

⁽¹⁴⁾ Duy trì xã đạt chuẩn nông thôn mới và thực hiện nâng cao các tiêu chí đối với 04 xã: xã Đông, Nghĩa An, Đak Hlor, Sơn Lang.

- Thực hiện đạt chuẩn thêm 48 tiêu chí trên địa bàn 09 xã Kông Bờ La, Kông Long Khong, Tơ Tung, Lơ Ku, Đak Smar, Sơ Pai, Krong, Đak Rong, Kon Pnê và đề nghị công nhận 09 xã đạt chuẩn NTM năm 2020.

- Thực hiện đạt chuẩn 4 tiêu chí Huyện NTM: TC1,2,5,7 và phấn đấu hoàn thành Huyện nông thôn mới năm 2020.

⁽¹⁵⁾ Nguồn vốn sự nghiệp 13.891,0 triệu đồng; vốn đầu tư cơ sở hạ tầng với tổng kinh phí là 36.771 triệu đồng

b. Hợp phần HTPTSX Chương trình Mục tiêu quốc gia (MTQG) giảm nghèo

Triển khai thực hiện tiểu dự án hỗ trợ phát triển sản xuất Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững Chương trình 135 và hỗ trợ phát triển sản xuất các xã ngoài 30a năm 2020 với tổng kinh phí 3.525 triệu đồng; UBND huyện đã phê duyệt 20/20 dự án trên địa bàn 14 xã, thị trấn. Hiện UBND các xã, thị trấn đang triển khai thực hiện.

c. Chương trình hỗ trợ từ nguồn kinh phí đảm bảo xã hội.

Thực hiện đăng ký hỗ trợ bò cái sinh sản, giống cây trồng, phân bón chương trình cấp không thu tiền các mặt hàng chính sách năm 2020 cho các đối tượng về Tỉnh theo quy định (đến nay Tỉnh chưa cấp phát).

d. Các mô hình, dự án:

- **Tái canh cà phê:** UBND huyện đã chỉ đạo kiểm tra, đánh giá điều kiện tái canh của các hộ trên địa bàn, trên cơ sở đó đã ban hành quyết định phê duyệt danh sách hộ đủ điều kiện tái canh cà phê năm 2020 với 136 hộ, diện tích 91,37 ha. Đã phê duyệt dự toán kinh phí để hỗ trợ cây giống cà phê với cho 124 hộ, diện tích 80,37 ha, đang tổ chức triển khai thực hiện.

- **Hỗ trợ cây Mắc ca, cây Giỏi xanh cho hộ nghèo, hộ dân tộc Bahnar:** UBND huyện đã phê duyệt: Cây mắc ca: 121,4ha với 242 hộ (xã Đăk Rong 76,2 ha, xã Krong 17,8 ha, xã Sơn Lang 11,5 ha, xã Sơ Pai 2,4 ha, xã Kon Pnê 11,5 ha, xã Lơ Ku 02 ha). Cây giỏi xanh 33,3ha, với 60 hộ tham gia (xã Đăk Rong 8,1 ha, xã Đak Smar 11,3 ha, xã Krong 2,3 ha, xã Sơn Lang 1,5 ha, xã Tơ Tung 9,7 ha, xã Sơ Pai 0,4 ha). Đến nay, đã trồng được 67,1 ha với 8.320 cây mắc ca; 1,3 ha với 161 cây cây giỏi xanh. Tiếp tục chỉ đạo triển khai hoàn thành cuối tháng 9/2020.

- **Chương trình chăn nuôi nông hộ:** đã xây dựng kế hoạch, đăng ký nhu cầu thực hiện trong năm 2020 gồm: 232 liều tinh heo, 314 liều tinh bò và bộ dụng cụ phối giống, 02 con lợn đực giống, 14 con bò đực giống, 09 công trình khí sinh học (hầm biogas), 02 bình chứa nitơ 3,15 lít. Hiện đang triển khai cho các hộ dân đăng ký thực hiện.

- **Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP):** ban hành kế hoạch thực hiện chương trình OCOP năm 2020; thông báo, triển khai cho các xã, thị trấn, tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia Chương trình; tổ chức tập huấn cho các cơ quan, đơn vị có liên quan, các doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh; tổ chức khảo sát 11 tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia Chương trình OCOP năm 2020.

1.4. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường:

Thực hiện cấp 81 GCN quyền sử dụng đất cho 80 hộ với diện tích 476,63 ha, nâng tổng diện tích cấp được từ trước đến nay 26.557,92 ha/30.407,51 ha, với 40.584 GCNQSD đất, đạt 87,34% so với tổng diện tích đất cần cấp. Đôn đốc xã Krong xử lý, giải quyết 09 trường hợp mua bán, cho thuê, cho mượn đất của đồng bào dân tộc thiểu số theo phương án 590. Hoàn thành phương án quản lý đất công 14 xã và thị trấn để triển khai thực hiện; phối hợp đơn vị tư vấn triển khai kế hoạch kiểm kê đất đai năm 2019, hoàn thành cấp xã, thị trấn gửi về tỉnh. Tiến hành đất của các Công ty Lâm nghiệp trả về địa phương quản lý tại thực địa theo phương án đã phê duyệt. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện; xử phạt vi phạm hành chính 06 trường hợp khai thác, mua bán, tàng trữ cát xây dựng, đất san lấp trái phép tại thị trấn Kbang và xã Đông; Lập biên bản kiểm tra dừng việc khoan giếng không có giấy phép hành nghề 01 trường hợp (tại xã Sơ Pai); Xác nhận 02 kế hoạch bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Đất ngập nước thế giới, Ngày Nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới, Ngày quốc tế đa dạng sinh học, Ngày Đại dương thế giới, Ngày Môi trường thế giới năm 2020; Triển khai đến các

hộ gia đình đăng ký thực hiện việc xây dựng hầm Biogas có hỗ trợ của Nhà nước nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong hoạt động chăn nuôi nông hộ và có 24 hộ đăng ký tham gia. Chỉ đạo thu gom, vận chuyển rác thải kịp thời.

1.5. Công nghiệp, điện, nước sinh hoạt: Giá trị sản xuất công nghiệp & TTCN theo giá so sánh ước đến 30/9/2020 đạt 356,2 tỷ đồng, đạt 82,5% KH. Tổng khối lượng nước sinh hoạt cung cấp là 284.620 m³; chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, chống thất thoát nước. Tiếp tục thực hiện tốt phương án quản lý, khai thác, bảo vệ công trình cấp nước sinh hoạt tập trung khu vực nông thôn. Kịp thời sửa chữa, khắc phục các sự cố hư hỏng, đảm bảo cấp nước sinh hoạt tập trung Thị trấn.

1.6. Đầu tư xây dựng cơ bản, đền bù giải tỏa và quy hoạch: Tập trung chỉ đạo triển khai hoàn chỉnh hồ sơ XDCB đối với các công trình khởi công mới năm 2019 và đẩy nhanh tiến độ tổ chức thi công đối với các công trình chuyển tiếp, với tổng vốn XDCB là 118.426 tr.đồng. Đến ngày 07/9/2020 khối lượng thực hiện đạt 100.295 tr.đ, đạt 84,7% KH vốn; giá trị giải ngân 87.243 tr.đ, đạt 73,76% KH vốn. Ước đến 30/9/2020 khối lượng thực hiện đạt 87,5 % KH vốn; giá trị giải ngân đạt 84,58% KH vốn.

Thực hiện cấp 61 giấy phép xây dựng, diện tích xây dựng: 5.585,8 m²; diện tích sàn 7.082,8 m²; chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện cấp phép xây dựng nhà ở tư nhân, không có hồ sơ tồn đọng.

1.7. Thương mại - dịch vụ: Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ đạt 700,8 tỷ đồng, đạt 83,2% KH. Thực hiện cấp mới ĐKKD cho 138 hộ, cấp đổi cho 29 hộ, thu hồi 128 hộ; tổng số hộ được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh 857 hộ. Công tác quản lý các hoạt động thương mại, dịch vụ, ngăn ngừa các trường hợp mua bán hàng cấm, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng được chỉ đạo thường xuyên, tổ chức kiểm tra 48 hộ sản xuất kinh doanh thương mại, thực phẩm trong dịp Tết nguyên đán Canh Tý 2020, lập biên bản xử lý và nhắc nhở 10 trường hợp vi phạm; kiểm tra 10 cơ sở cung ứng, kinh doanh trang thiết bị, vật tư y tế trong đợt phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do vi rút Corona gây ra, kết quả kiểm tra chưa phát hiện trường hợp vi phạm. Tổ chức tiếp đón 300 doanh nhân của câu lạc bộ Doanh nhân Sài Gòn tại khu lưu niệm anh hùng Núp xã Tơ Tung.

1.8. Giao thông - vận tải: Chỉ đạo tập trung duy tu, sửa chữa, khắc phục hư hỏng các tuyến đường giao thông đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa nông sản của nhân dân. Tiếp tục lồng ghép các nguồn vốn, triển khai đầu tư, nâng cấp các tuyến đường giao thông theo đề án, lộ trình xây dựng nông thôn mới. Hoàn thành việc tiếp nhận 2.000 tấn xi măng hỗ trợ cho các xã, thị trấn thực hiện chương trình Nông thôn mới.

Trên địa bàn huyện có 78 xe vận tải hành khách, tăng 16 chiếc so với cùng kỳ. Chỉ đạo đảm bảo phương tiện vận tải phục vụ nhu cầu đi lại cho nhân dân. Tổng khối lượng vận chuyển hành khách thông qua bến 353.800 hành khách, đạt 86,6% kế hoạch; khối lượng vận chuyển hàng hóa 434,4 ngàn tấn, đạt 78,6% kế hoạch. Tổng doanh thu vận tải 133.364 tr.đồng.

1.9. Khoa học và công nghệ: Chỉ đạo tăng cường áp dụng các tiến bộ của khoa học công nghệ vào sản xuất. Tổ chức triển khai thực hiện đề tài ứng dụng khoa học công nghệ năm 2020 trên địa bàn.

1.10. Tài chính - ngân hàng:

a. Thu - chi ngân sách:

Đến 31/8/2020, tổng thu ngân sách trên địa bàn 359.615,853 tr.đồng, đạt 93,7% so với dự toán HĐND tỉnh giao và 87,8% so với dự toán HĐND huyện giao, bằng 90,7% so với cùng kỳ. Trong đó, thu tại địa phương 27.751,911 tr.đồng, đạt 73,1% so với dự toán được HĐND tỉnh giao và 70,9% so với dự toán HĐND huyện giao, bằng 87,6% so với cùng

kỳ. Tổng chi ngân sách 316.804,646 tr.đồng, đạt 82,5 % so với dự toán HĐND tỉnh giao và đạt 77,4% so với dự toán HĐND huyện giao, tăng 12,8% so với cùng kỳ năm 2019.

Ước đến 30/9/2020, tổng thu ngân sách trên địa bàn 416.438,032 tr.đồng, đạt 108,4% so với dự toán HĐND tỉnh giao và 101,7% so với dự toán HĐND huyện giao, bằng 94,5% so với cùng kỳ. Trong đó, thu tại địa phương 30.747,67 tr.đồng, đạt 81% so với dự toán được HĐND tỉnh giao và 78,5% so với dự toán HĐND huyện giao, bằng 88,2% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách 398.739,771 tr.đồng, đạt 103,8 % so với dự toán HĐND tỉnh giao và đạt 97,4% so với dự toán HĐND huyện giao, tăng 15,5% so với cùng kỳ năm 2019.

b. Tín dụng - ngân hàng: Các Ngân hàng thực hiện tốt việc huy động các nguồn vốn nhân rồi trong nhân dân, đáp ứng nhu cầu vốn vay phục vụ sản xuất, kinh doanh của người dân và cho vay các đối tượng hộ nghèo, đối tượng chính sách với tổng nguồn vốn huy động 1.039 tỷ đồng. Tổng dư nợ tín dụng của các ngân hàng 1.755,5 tỷ đồng, giảm 36,4 tỷ đồng so với cuối năm 2019; trong đó dư nợ cho vay chương trình nông thôn mới là 1.258,7 tỷ đồng, góp phần giải quyết khó khăn cho các doanh nghiệp và nhân dân, đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, nhu cầu đầu tư sản xuất và sinh hoạt của nhân dân, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

1.10. Về phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể:

Thành lập mới 07 doanh nghiệp, nâng tổng số doanh nghiệp lên 97 DN. Chỉ đạo vận động thành lập mới doanh nghiệp và tạo điều kiện thuận lợi để hỗ trợ các doanh nghiệp hoạt động có hiệu quả. Mời, làm việc với Công ty TNHH MTV XNK RQ DOVECO Gia Lai và Công ty Cổ phần Đông Nam được Gia Lai để thống nhất kế hoạch liên kết đầu tư, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp cho nhân dân. Chỉ đạo BCĐ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và XTDL huyện hướng dẫn các thủ tục liên quan đến đầu tư và tháo gỡ, hỗ trợ khó khăn cho doanh nghiệp.

Thành lập mới 01 Hợp tác xã, nâng số HTX hiện có lên 14HTX; chỉ đạo hướng dẫn giúp các HTX bổ sung, hoàn chỉnh kế hoạch, Phương án hoạt động sản xuất kinh doanh - dịch vụ cho phù hợp với từng địa phương và tháo gỡ các khó khăn vướng mắc của HTX. Đến nay, các HTX được thành lập từng bước đi vào hoạt động ổn định.

2. Lĩnh vực Văn hoá-xã hội:

2.1. Giáo dục-Đào tạo: Triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2019-2020, tuy nhiên do tình hình dịch Covid-19, đã chỉ đạo cho học sinh tạm nghỉ học để phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo chỉ đạo của UBND tỉnh từ ngày 03/02/2020 đến ngày 23/4/2020. Trong thời gian nghỉ học đã tổ chức tổng vệ sinh phòng học, trường lớp, phun hóa chất diệt khuẩn, khử trùng ngăn ngừa mầm bệnh tại các trường học. Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh đồng ý cho học sinh, học viên đi học trở lại⁽¹⁶⁾, tổ chức vệ sinh trường lớp, đón học sinh trở lại trường, vận động học sinh ra lớp đầy đủ, duy trì sĩ số, ổn định tình hình và duy trì nề nếp dạy học theo đúng chương trình quy định. Thực hiện song song các biện pháp vừa phòng, chống dịch Covid-19 vừa thực hiện dạy và học theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trường kết thúc năm học trước ngày 15/7/2020.

Chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất và phòng, chống dịch Covid-19, dịch bệnh bạch hầu tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 tại điểm thi trường THPT Lương Thế Vinh với 526 thí sinh tham gia dự thi; hỗ trợ 92 thí sinh có hoàn cảnh khó khăn, thí sinh dân tộc thiểu số vùng đặc biệt khó khăn tham gia kỳ thi với số tiền 33,12 tr.đồng.

⁽¹⁶⁾ Theo đó: lớp 9, lớp 12 đi học trở lại kể từ ngày 23/4/2020; lớp 6,7,8 của bậc Trung học cơ sở; lớp 10,11 bậc THPT đi học trở lại từ ngày 27/4/2020; học sinh Mầm non, Tiểu học đi học trở lại từ ngày 04/5/2020.

Đã tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh, tổ chức xét duyệt học sinh trúng tuyển vào học các lớp 6 thuộc Trường Phổ thông DTNT THCS huyện với 70 học sinh lớp 6, 02 học sinh lớp 7 và 04 học sinh lớp 8.

Tổng kết thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020 trên địa bàn huyện; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch vận động “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường”, kế hoạch khai giảng năm học 2020-2021; chỉ thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong trường học.

2.2. Hoạt động Y tế, dân số, kế hoạch hoá gia đình:

Thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh, nâng cao chất lượng phục vụ khám, chữa bệnh cho nhân dân; đã tổ chức khám bệnh cho 35.635 lượt người (*bệnh viện: 21.827 lượt, Trạm y tế xã, thị trấn: 13.808 lượt*), bệnh nhân điều trị nội trú 4.015 lượt (*bệnh viện: 4.000 lượt, Trạm y tế xã, thị trấn: 15 lượt*). Tổ chức kiểm tra 119 cơ sở kinh doanh, chế biến thực phẩm, nhắc nhở cảnh cáo 05 cơ sở kinh doanh thực phẩm vi phạm bán hàng hết hạn sử dụng và tổ chức tiêu hủy sản phẩm; tổ chức thu hồi giấy phép kinh doanh của 03 cơ sở thuốc trên địa bàn huyện do giấy phép hết hạn. Tổ chức tuyên truyền hưởng ứng thực hiện Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2020, xây dựng kế hoạch kiểm tra an toàn VSTP dịp Tết Trung thu 2020; tổ chức triển khai mô hình điểm cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2020.

Thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, phòng chống dịch bệnh; triển khai tiêm chủng cho trẻ em trong độ tuổi; rà soát, lập danh sách những người trong độ tuổi từ 2 - 40 tuổi, xây dựng kế hoạch để triển khai tiêm vacxin phòng chống bệnh bạch hầu; kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông dân số. Thực hiện các hoạt động truyền thông chăm sóc sức khoẻ sinh sản-KHHGD.

*** Công tác phòng, chống dịch Covid-19:** Thực hiện chỉ đạo của trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống dịch Covid-19; UBND huyện đã kịp thời xây dựng Kế hoạch triển khai các biện pháp phòng, chống; thành lập Ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các thành viên; 14/14 xã, thị trấn đã ban hành Quyết định, Kế hoạch triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, tổ chức các điểm rửa tay sát khuẩn, đeo khẩu trang. Thành lập Tổ điều trị tại bệnh viện, Tổ cấp cứu lưu động; chuẩn bị sẵn sàng cơ sở thuốc, hóa chất, vật tư y tế để đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch bệnh; chuẩn bị khu vực cách ly, công tác thu dung, điều trị bệnh nhân. Chỉ đạo thành lập Đoàn kiểm tra tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp đầu cơ, găm hàng, tăng giá các loại vật tư, trang thiết bị y tế, khẩu trang y tế, các cơ sở buôn bán hàng hóa, vật tư y tế không rõ nguồn gốc xuất xứ; qua kiểm tra chưa phát hiện cơ sở vi phạm, đã nhắc nhở, cho ký cam kết. Chọn Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú huyện làm khu cách ly tập trung chính, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và GDTX là khu dự phòng; chọn một phần Trung tâm Y tế huyện làm khu điều trị chính và Trạm Y tế xã Nghĩa An làm khu điều trị dự phòng; xây dựng kế hoạch đáp ứng với từng cấp độ dịch Covid-19 tại huyện. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc cách ly toàn xã hội kể từ ngày 01/4-15/4/2020 theo Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Công điện 04/CĐ-UBND ngày 31/3/2020 của UBND tỉnh Gia Lai; thực hiện các biện pháp giãn cách xã hội để phòng, chống dịch Covid-19 từ ngày 16-22/4/2020 theo chỉ đạo tại văn bản số 851/UBND-KGVX ngày 16/4/2020 của UBND tỉnh; thực hiện nói lòng giãn cách xã hội theo Thông báo số 177/TB-VPCP ngày 08/5/2020 và Thông báo số 182/TB-VPCP ngày 19/5/2020 của Văn phòng Chính phủ.

Từ khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát (lần 2) tại thành phố Đà Nẵng, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 253/TB-VPCP ngày 25/7/2020, Thông báo số 262/TB-VPCP ngày 29/7/2020, chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh, UBND huyện đã chỉ đạo kích hoạt lại hoạt động của toàn bộ hệ thống phòng,

chống dịch từ huyện đến xã. Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, các xã, thị trấn tiếp tục quán triệt các quan điểm, nguyên tắc, phương châm và thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; tăng cường đề cao cảnh giác, không lơ là, tuyệt đối không để xảy ra lây nhiễm dịch bệnh Covid-19. Yêu cầu người dân phải đeo khẩu trang khi ra khỏi nhà, hạn chế tập trung đông người khi không cần thiết, thực hiện vệ sinh, rửa tay thường xuyên với xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn. Tuyên truyền cài đặt ứng dụng Bluezone trên điện thoại để cảnh báo tiếp xúc gần với người nhiễm Covid-19. Rà soát những người đã đến/đi từ thành phố Đà Nẵng và một số tỉnh thành khác phải thực hiện khai báo y tế điện tử và tự theo dõi sức khỏe; đối với những người đã đến các khu vực có nguy cơ cao bị cách ly, phong tỏa (*theo thông báo khẩn của Bộ Y tế*) hoặc có biểu hiện sốt, ho, hắt hơi, khó thở thì yêu cầu lấy mẫu xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2, theo dõi, điều trị theo quy định của Bộ Y tế. Theo đó, tính đến ngày 05/9/2020, có 25 công dân được tiếp nhận, thu dung, lấy mẫu xét nghiệm, thực hiện cách ly, theo dõi tại Trung tâm y tế huyện; trong đó 23 người đã hoàn thành thời gian cách ly y tế và có kết quả xét nghiệm âm tính lần 2 với vi rút SAR-CoV-2 trở về địa phương; 01 trường hợp đã có kết quả xét nghiệm âm tính lần 1; 01 trường hợp đang chờ lấy mẫu xét nghiệm. Ngoài ra, có 1.223 người đi từ thành phố Đà Nẵng và các địa phương khác về địa bàn đã khai báo y tế, thực hiện cách ly tại nhà; trong đó đã có 1.088 người hết thời gian cách ly.

2.3. Hoạt động Văn hoá, thông tin, du lịch:

Tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước và tình hình chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn; đặc biệt là việc phòng, chống dịch Covid-19, dịch bệnh Bạch hầu, đại hội đảng các cấp....

Xây dựng kế hoạch tổng kết 20 năm thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2000-2020; tổng kết 10 năm thực hiện chiến lược phát triển Thể dục, thể thao trên địa bàn huyện giai đoạn 2010-2020; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao thu hút nhân dân tham gia; Quản lý chặt chẽ các hoạt động thông tin và truyền thông, quảng cáo; Hoạt động bưu chính-viễn thông đáp ứng nhu cầu thông tin lạc của nhân dân và phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Tổ chức rà soát, thống kê và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và gia đình chính sách xã hội đủ điều kiện hỗ trợ đầu tư truyền hình số; theo đó có 460 hộ nghèo, 1050 hộ cận nghèo, 231 hộ gia đình người có công, 224 hộ gia đình thuộc đối tượng bảo trợ xã hội đủ điều kiện đề nghị được hưởng hỗ trợ.

Đã ban hành kế hoạch tổ chức ngày Hội du lịch năm 2020, hiện đang tạm hoãn do dịch Covid-19; chỉ đạo tổ chức quản lý các điểm du lịch trong thời gian có dịch bệnh Covid-19; trong 9 tháng đầu năm ước lượng khách đến tham quan, dã ngoại tại các điểm du lịch trên 4.150 lượt người.

Tổng số giờ phát sóng truyền hình: 2.725 giờ (*đã nghỉ phát sóng truyền hình từ ngày 10/3/2020*), truyền thanh: 1.980 giờ; chuyển về Đài phát thanh-Truyền hình tỉnh 10 trang phát thanh, 09 trang truyền hình, 211 tin bài phát thanh, truyền hình. Chất lượng các chương trình đáp ứng nhu cầu văn hoá tinh thần và thông tin kịp thời cho nhân dân.

2.4. Công tác Lao động-Thương binh và xã hội:

Xây dựng triển khai thực hiện kế hoạch giảm nghèo; Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn; đến nay đã mở được 09 lớp đào tạo nghề cho 235 học viên, đạt 117,5% kế hoạch huyện giao, đạt 76,55% kế hoạch đào tạo.

- Đã thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với đối tượng người có công cách mạng, bảo trợ xã hội; xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động kỷ niệm 73

năm ngày thương binh-liệt sĩ; tổ chức chi trả cho 283 đối tượng điều dưỡng tại nhà (14 đối tượng đi điều dưỡng tại Thành phố Đà Nẵng chuyển sang điều dưỡng tại nhà).

- Tổ chức rà soát, lập danh sách các nhóm đối tượng được hỗ trợ do ảnh hưởng dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, trình Tỉnh thẩm định, phê duyệt. Đã thực hiện hỗ trợ xong 18.451 đối tượng người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội với tổng số tiền là 15.230.500.000 đồng⁽¹⁷⁾; thực hiện hỗ trợ 113 hộ kinh doanh có doanh thu dưới 100 triệu đồng, với tổng kinh phí 113.000.000 đồng; thực hiện hỗ trợ cho 04 đối tượng người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp; 795 đối tượng người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm với tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ là 799 triệu đồng.

- Thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHYT kịp thời, đúng quy định. Tính đến ngày 27/8/2020, đã chi trả lương hưu và trợ cấp cho 1.431 đối tượng, số tiền 42.018.686.530 đ. Toàn huyện có 2.872 người tham gia BHXH, trong đó: BHXH bắt buộc 2.478 người, BHXH tự nguyện 394 người, 62.014 đối tượng tham gia BHYT, 1.809 người tham gia BHTN. Kết quả thu BHXH, BHYT, BHTN với số tiền 61.982 triệu đồng, đạt 59,6% kế hoạch. Thực hiện cấp thẻ BHYT cho các đối tượng được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng kịp thời, đúng quy định.

- Công tác giáo dục, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới được quan tâm thực hiện; triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Tháng hành động vì trẻ em; bình đẳng giới và vì sự TBCPN năm 2020.

2.5. Hoạt động các Hội đặc thù: các Hội hoạt động theo đúng mục đích, tôn chỉ hoạt động và chức năng, nhiệm vụ giao; thường xuyên tuyên truyền hội viên thực hiện và vận động gia đình, người thân thực hiện tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Hội Người cao tuổi đã tổ chức thăm, chúc tết, tặng quà người cao tuổi tròn 90 tuổi, trên 95 tuổi, tròn 100 tuổi và trên 100 tuổi; tổ chức Hội nghị biểu dương án bộ hội tiêu biểu và kỷ niệm 25 năm ngày thành lập Hội người cao tuổi Việt Nam. Hội cựu thanh niên xung phong tổ chức tọa đàm kỷ niệm 70 năm ngày truyền thống lực lượng thanh niên xung phong. Hội Chữ thập đỏ tiếp nhận quà của các tổ chức, cá nhân hỗ trợ cho các đối tượng với tổng số tiền trên 1.045,8 tr.đồng; phối hợp với Khoa huyết học truyền máu của Bệnh viện tỉnh tổ chức 02 đợt hiến máu tình nguyện, với 505 đơn vị máu.

2.6. Công tác Thi đua - Khen thưởng:

Trong 9 tháng đầu năm 2020, đã lập hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen đối với tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau” (giai đoạn 2016-2020) (01 tập thể, 01 cá nhân). Chủ tịch UBND tỉnh tặng cờ thi đua cho 04 tập thể, tặng danh hiệu tập thể lao động xuất sắc cho 01 tập thể; UBND tỉnh tặng bằng khen cho 01 tập thể và 02 cá nhân. Chủ tịch UBND huyện khen thưởng cho 110 tập thể, 982 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trên các lĩnh vực; khen thưởng đột xuất và khen thưởng chuyên đề đối với 48 tập thể và 67 cá nhân. Xây dựng Kế hoạch Tổ chức gặp mặt, tuyên dương “Tài năng trẻ” huyện Kbang lần thứ 8, năm 2020. Đã hoàn thành nội dung tổng kết công tác thi đua khen thưởng 5 năm 2015-2020 và kế hoạch giai đoạn 2020-2025 (Hội nghị điển hình tiên tiến toàn huyện lần thứ V).

3. Lĩnh vực nội chính:

3.1. Công tác đảm bảo an ninh chính trị; quốc phòng-quân sự địa phương:

⁽¹⁷⁾ Trong đó 66 đối tượng không thực hiện chi trả với tổng số tiền là 54.000.000 đồng (nguyên nhân chủ yếu do trùng chế độ, chuyển đi nơi khác, đã chết hoặc từ chối nhận...), 02 đối tượng chi trả thấp hơn so với quyết định phê duyệt của UBND tỉnh với tổng số tiền là 1.750.000 đồng.

- Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, chỉ đạo thực hiện công tác bám địa bàn cơ sở, tổ chức tuần tra, kiểm soát các vùng nhạy cảm về an ninh chính trị; thực hiện Quy chế phối hợp tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh chính trị vùng giáp ranh.

- Duy trì chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực chiến, trực phòng không theo quy định, đảm bảo quân số, vũ khí thiết bị sẵn sàng chiến đấu; tổ chức rút kinh nghiệm công tác tuyển quân năm 2020; xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ năm 2021, ban hành Kế hoạch công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2021; thực hiện công tác huấn luyện lực lượng dự bị động viên đạt 100% chỉ tiêu, huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ đạt 41%, phần đầu hoàn thành trong tháng 10/2020; thực hiện diễn tập theo Kế hoạch. Quản lý 46 người nước ngoài đến địa bàn làm việc, du lịch.

3.2. Công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

- Đến 30/8/2020, phạm pháp hình sự: xảy ra 10 vụ (01 vụ giết người; 04 vụ trộm cắp tài sản; 02 vụ giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi; 02 vụ hiếp dâm; 01 vụ cố ý gây thương tích), giảm 03 vụ so với cùng kỳ năm 2019 (10/13 vụ). Điều tra làm rõ 09/10 vụ, khởi tố 06 vụ, 06 bị can, truy nã 01 đối tượng, 01 vụ chuyển Công an tỉnh.

- Vi phạm pháp luật về kinh tế, môi trường: phát hiện 19 vụ (10 vụ vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản; 01 vụ thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng về bảo vệ rừng; 01 vụ hủy hoại rừng; 03 vụ khai thác khoáng sản trái phép; 01 vụ mua bán hàng cấm; 03 vụ kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc), tăng 02 vụ so với cùng kỳ năm 2019 (19/17 vụ), khởi tố 10 vụ, 36 bị can; xử lý vi phạm hành chính 05 vụ, 05 đối tượng.

- Tội phạm ma túy: phát hiện 03 vụ mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, tăng 01 vụ so với cùng kỳ năm 2019 (03/02 vụ). Điều tra làm rõ 03/03 vụ, khởi tố 03 vụ, 06 bị can; chuyển Công an tỉnh 1 vụ 3 bị can.

- Chỉ đạo tổ chức tuần tra, kiểm soát nhằm kiểm chế tai nạn giao thông, đảm bảo trật tự an toàn giao thông; xây dựng Kế hoạch xử lý các loại xe mô tô độ chế, cải hoán, không đảm bảo an toàn kỹ thuật. Tai nạn giao thông: xảy ra 06 vụ (làm 02 người chết, bị thương 12 người), giảm 02 vụ (06/08) so với cùng kỳ năm 2019 (giảm 06 người chết, tăng 8 người bị thương).

3.3. Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng; khiếu nại, tố cáo, kiến nghị.

Triển khai 13 cuộc thanh tra, đã kết thúc 08 cuộc gồm: thanh tra việc quản lý, sử dụng quỹ bảo hiểm y tế, mua sắm thiết bị y tế và vật tư tiêu hao, đấu thầu thuốc chữa bệnh tại Bảo hiểm xã hội huyện và Trung tâm y tế huyện; thanh tra việc thực hiện định mức tiết kiệm của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục; thanh tra việc thực hiện chính sách chăm sóc sức khỏe ban đầu tại các cơ sở giáo dục từ năm 2014 đến năm 2019; thanh tra việc thực hiện kiến nghị qua kết luận thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm tra, xác minh theo chỉ đạo của UBND huyện; thanh tra việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại UBND xã Đak Smar từ năm 2018 đến năm 2019; thanh tra trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng tại phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện từ năm 2018 đến năm 2019; Kiểm tra, xác minh việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 204144 ngày 03/9/2013 do UBND huyện cấp cho bà Đàm Thị Đà - TDP 07, thị trấn Kbang; Kiểm tra chất lượng đường bê tông xi măng tại xã Sơ Pai.

Trong 9 tháng đầu năm lãnh đạo UBND huyện định kỳ tiếp, đối thoại với 65 lượt công dân đến phản ánh, kiến nghị, các ý kiến của công dân được trả lời, giải thích và có văn bản chỉ đạo UBND xã, thị trấn, ngành chức năng kiểm tra, giải quyết. Đã tiếp nhận 33 đơn (tố cáo: 02 đơn; kiến nghị: 31). Đơn thuộc thẩm quyền 12 đơn (gồm 10 đơn kiến nghị, 02 đơn tố cáo), đã giải quyết xong 9/12 đơn.

Xây dựng, ban hành kế hoạch phòng, chống tham nhũng 2020 và chỉ đạo thực hiện Chương trình phòng, chống tham nhũng năm 2020.

3.4. Công tác tư pháp; thi hành án dân sự:

- Chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật với nội dung, hình thức đổi mới, liên quan đến văn bản pháp luật mới ban hành, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, đất đai, quản lý bảo vệ rừng...

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng công tác hòa giải cơ sở; tiếp nhận 101 vụ, việc phát sinh; hòa giải thành 80 vụ, việc; hòa giải không thành 15 vụ; đang giải quyết 06 vụ, việc. Tiếp tục chỉ đạo tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện hương ước, quy ước, sửa đổi bổ sung sau khi sáp nhập thôn, làng, tổ dân phố.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác hộ tịch (*cải chính, thay đổi hộ tịch, xác định lại dân tộc: 45 trường hợp; chứng thực bản sao từ bản chính 31 trường hợp; chứng thực 04 hợp đồng giao dịch dân sự*).

- Công tác thi hành án dân sự được thực hiện đúng quy định, tổng số việc phải thi hành án là 576 việc, trong đó đã giải quyết xong 312 việc (đạt 65,82%), án có điều kiện thi hành là 474 việc. Số tiền có điều kiện thi hành là 13.820.791.000 đồng, số tiền đã giải quyết xong 1.525.286.000 đồng.

3.5. Công tác Tôn giáo: Các tín đồ tôn giáo thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Căn cứ Pháp lệnh tín ngưỡng tôn giáo, UBND huyện đã chấp thuận cho linh mục Chánh xứ Chợ Đồn, quản xứ thị xã An Khê đến địa bàn huyện tổ chức 04 cuộc Lễ Công giáo trong dịp Tết tại xã Sơn Lang, Kông Bờ La và thị trấn Kbang; quá trình tổ chức Lễ đã được linh mục và giáo dân chấp hành đúng quy định. Không đồng ý tổ chức lễ phục sinh ngoài cơ sở tôn giáo tại xã Sơn Lang và thị trấn Kbang do dịch Covid-19, vận động các tín đồ Phật giáo nhân dịp Đại lễ Phật đản không tụ tập đông người; tổ chức thăm hỏi, tặng quà 02 cốt cán tôn giáo tại xã Nghĩa An và Thị trấn Kbang.

3.6. Công tác Nội vụ và cải cách hành chính:

Tiếp tục củng cố, kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị huyện, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ hiện nay. Đề nghị Ban Thường vụ cho chủ trương miễn nhiệm nguyên Phó Chủ tịch UBND huyện, đánh giá xếp loại chất lượng hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường học năm học 2019-2020; xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng: 01 trường hợp. Quyết định giao biên chế hành chính các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và chỉ tiêu người làm việc tại Hội Chữ thập đỏ năm 2020; xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Quyết định chuyển ngạch công chức, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức: 03 trường hợp; cho liên hệ chuyển công tác ra khỏi địa bàn huyện: 24 trường hợp; Quyết định điều động viên chức giáo viên: 10 trường hợp; Quyết định tiếp nhận và phân công công tác đối với viên chức giáo viên: 08 trường hợp; Quyết định nghỉ hưu đúng tuổi đối với công chức quản lý: 01 trường hợp. Quyết định nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP và Nghị định 113/2018/NĐ-CP của Chính phủ để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội 7 tháng đầu năm 2020 đối với 16 trường hợp; Quyết định cho thôi việc theo nguyện vọng cá nhân 01 viên chức trường học; Quyết định bổ nhiệm 4 trường hợp; bổ nhiệm lại: 07 trường hợp; bổ nhiệm, điều động: 05 trường hợp; tiếp nhận vào biên chế hành chính nhà nước 01 trường hợp; Quyết định tiếp nhận, tuyển dụng đặc biệt vào công chức 03 trường hợp; Quyết định thôi biệt phái 01 trường hợp; Quyết định miễn nhiệm Chủ tịch UBND xã, Phó Chủ tịch UBND xã: 04 trường hợp; Quyết định phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch UBND xã, Phó Chủ tịch UBND xã: 06 trường hợp; chuyển công tác từ đơn vị sự nghiệp sang khối Đảng 01 trường hợp. Thành lập Hội đồng thẩm

định, triển khai hồ sơ thủ tục đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận xã Krong là xã an toàn khu.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra Cải cách hành chính năm 2020 và Kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động của các cơ quan, đơn vị năm 2020; Qua nội dung kết luận của đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính của tỉnh trên địa bàn huyện; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng, khắc phục những nội dung còn hạn chế trong công tác cải cách hành chính và Chỉ số cải cách hành chính năm 2019, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của huyện những năm tiếp theo.

4. Công tác phối hợp với HĐND, Ủy ban MTTQVN huyện.

Thực hiện tốt công tác phối hợp công tác giữa UBND huyện với Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể trong việc tuyên truyền xây dựng khối đại đoàn kết trong nhân dân các dân tộc; tuyên truyền phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phản biện xã hội; tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Tích cực phối hợp xử lý thông tin, phản ánh, kiến nghị của người dân; phối hợp triển khai các chính sách an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới, thực hiện chính sách hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng do dịch Covid-19, phòng ngừa tổ chức tội phạm, đảm bảo trật tự, an toàn giao thông; công tác giảm nghèo, vệ sinh an toàn thực phẩm...

III. Kết quả thực hiện thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh:

1. Về thực hiện Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh:

Thực hiện Chương trình số 98-CTr-TU ngày 25/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh: “Về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ - Về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH và dự toán Ngân sách Nhà nước năm 2020”: UBND huyện đã tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Nghị quyết chuyên đề để triển khai thực hiện Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh trên địa bàn huyện (Kế hoạch số 251-KH/HU ngày 27/02/2020 của BTV Huyện ủy); trên cơ sở đó UBND huyện có văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn huyện; phấn đấu đến cuối năm 2020 hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch UBND tỉnh và HĐND huyện giao.

2/ Về thực hiện Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 04/02/2020 của UBND tỉnh:

Thực hiện Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 04/02/2020 của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp quốc gia năm 2020: Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết 440a/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của UBND tỉnh Gia Lai về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; đồng thời chỉ đạo Ban chỉ đạo hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến du lịch huyện, các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị theo nhiệm vụ của từng cơ quan có kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để cải thiện môi trường kinh doanh trên địa bàn huyện, phấn đấu đến cuối năm 2020, UBND huyện duy trì chỉ số cải cách hành chính cấp huyện nằm ở tốp 03 của Tỉnh.

3/ Về thực hiện Kế hoạch số 1320/KH-UBND ngày 17/01/2010 của UBND tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 1320/KH-UBND ngày 17/01/2010 của UBND tỉnh về việc Triển khai thực hiện Nghị quyết 84/NQ-Cp ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ,

giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid - 19.

UBND huyện đã làm việc với hội doanh nghiệp, chỉ đạo UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh, doanh nghiệp trên địa bàn kết quả đạt được đã hỗ trợ cho 18.451 đối tượng người nghèo, cận nghèo, bảo trợ xã hội, người có công bị ảnh hưởng dịch Covid -19 với số tiền 15,230 tỷ; hỗ trợ 113 triệu cho 113 hộ kinh doanh có doanh thu khai thuế dưới 100 triệu đồng/năm; hỗ trợ 04 lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động với tổng số tiền 04 triệu đồng và hỗ trợ cho 795 lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm với tổng kinh phí hỗ trợ 795 triệu đồng.

Đồng thời, UBND huyện đã chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước để tháo gỡ khó khăn cho các Doanh nghiệp, HTX và hộ kinh doanh, cụ thể: Thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất theo Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ; thực hiện giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp đối với doanh nghiệp có tổng doanh thu năm không quá 200 tỷ đồng theo Nghị quyết số 116/2020/QH14; thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp vay tiền để trả lương cho người lao động ngừng làm việc theo Công văn số 2129/HD-NHCS ngày 27/4/2020 của Ngân hàng chính sách xã hội; chỉ đạo triển khai thực hiện giảm giá điện 10% cho doanh nghiệp theo Công văn số 2698/BTC-ĐTDL ngày 16/4/2020 của Bộ Công Thương; tạm dừng đóng BHXH vào quỹ hưu trí và tử tuất theo công văn số 1511/LĐTBOXH-BHXH; lùi thời điểm đóng kinh phí công đoàn theo công văn 245/TLĐ ngày 18/3/2020 của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam...

Để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2020, UBND huyện đã ban hành văn bản số 372/UBND-KT ngày 13/4/2020 chỉ đạo các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, giữ gìn an ninh trật tự và ổn định xã hội trong bối cảnh tác động của dịch covid-19. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện và giải ngân các nguồn vốn. Tăng cường hơn nữa khâu giám sát kỹ thuật chất lượng thi công công trình, thực hiện đúng quy định pháp luật khâu giám sát kỹ thuật chất lượng thi công công trình theo NĐ46/CP của Chính phủ. Cùng cố kiện toàn Ban giám sát cộng đồng theo Nghị định 84/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Phân công cụ thể trách nhiệm cá nhân tham gia giám sát, thực hiện công khai dân chủ về đầu tư XDCB trên địa bàn xã, thị trấn nhất là các công trình thuộc nguồn vốn CTMTQG, vốn giao thông nông thôn... vốn có sự đóng góp của nhân dân... Do đó, đến ngày 07/9/2020 khối lượng thực hiện đạt 100.295 tr.đ, đạt 84,7% KH vốn; giá trị giải ngân 87.243 tr.đ, đạt 73,76% KH vốn. Vượt chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao.

4/ Về thực hiện Kế hoạch số 1575/KH-UBND ngày 31/7/2020 của UBND tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 1575/KH-UBND ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh về *phục hồi phát triển kinh tế sau dịch Covid 19*, UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị huyện (Công văn số 951/UBND-KT ngày 04/9/2020) xây dựng kế hoạch, kịch bản triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2020 sau Covid đảm bảo phân đầu đến cuối năm 2020 huyện Kbang đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch UBND tỉnh, kế hoạch Ban chấp hành Đảng bộ huyện và HĐND huyện giao trong năm; trong đó tập trung trên các lĩnh vực: sản xuất nông nghiệp, thu ngân sách, thực hiện Chương trình xây dựng Nông thôn mới và các tiêu chí tăng thu nhập, giảm hộ nghèo trên địa bàn...

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong 09 tháng đầu năm 2020, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhất định, nhưng với sự chỉ đạo tập trung, quyết liệt của Huyện, cùng với sự nỗ lực, cố gắng của các cấp, các

ngành và nhân dân các dân tộc trong Huyện, tình hình kinh tế- xã hội, quốc phòng- an ninh trên địa bàn tiếp tục đạt được những kết quả, đó là:

Sản xuất nông nghiệp tiếp tục chuyển biến tích cực, cơ cấu cây trồng, vật nuôi chuyển dịch hợp lý, các mô hình sản xuất phát huy hiệu quả và tiếp tục triển khai các mô hình sản xuất mới, nhân ra diện rộng; công tác phòng, chống dịch bệnh trong gia súc được triển khai quyết liệt và đạt hiệu quả; công tác quản lý, bảo vệ rừng được triển khai quyết liệt và đồng bộ hơn; các chương trình mục tiêu quốc gia được quan tâm chỉ đạo ngay từ đầu năm; công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản được quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt hơn; công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản được chú trọng ngay từ đầu năm, đã cơ bản hoàn thành thủ tục đầu tư XDCB năm 2020, bàn giao thi công một số công trình. Thương mại, dịch vụ tiếp tục phát triển, thị trường tín dụng được mở rộng; thu ngân sách đạt kết quả khá, việc quản lý, điều hành ngân sách được thực hiện linh hoạt, hiệu quả.

- Thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội đối với người có công với cách mạng, người nghèo, đối tượng BTXH, trẻ em, người cao tuổi; công tác giảm nghèo trong đồng bào DTTS được quan tâm triển khai thực hiện ngay từ đầu năm; các nội dung về kêu gọi, phát triển du lịch được quan tâm; Các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch được tổ chức thường xuyên, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân.

- Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, dịch bệnh Bạch hầu đảm bảo kịp thời, đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và của Tỉnh; việc rà soát, thẩm định, trình phê duyệt, cấp phát hỗ trợ cho các đối tượng bị ảnh hưởng của dịch Covid-19 đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân được thực hiện nghiêm túc; công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật và hòa giải cơ sở tiếp tục thực hiện tốt. Cải cách hành chính tiếp tục được quan tâm và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; bộ máy các cơ quan chuyên môn và chính quyền cơ sở hoạt động chất lượng.

Bên cạnh đó, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần quan tâm khắc phục đó là:

- Chương trình Nông thôn mới được quan tâm chỉ đạo thực hiện ngay từ đầu năm; tuy nhiên do phải thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid 19 nên tiến độ triển khai thực hiện chương trình - nhất là thực hiện các tiêu chí về nhà ở, nhà vệ sinh còn chậm; nhận thức của một bộ phận người dân còn trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

- Sản xuất nông nghiệp còn phụ thuộc nhiều về thời tiết, hạn hán tiếp tục kéo dài từ cuối năm 2019 đã làm thiệt hại một số diện tích và ảnh hưởng đến kết quả sản xuất vụ Đông Xuân 2019-2020.

- Công tác quản lý bảo vệ rừng đã chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ nhiều giải pháp, nhưng tình trạng vi phạm lâm luật vẫn còn xảy ra. Công tác quản lý đất đai và xử lý các trường hợp vi phạm còn những hạn chế.

- Việc triển khai công tác phòng, chống dịch Covid-19 được thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả, tuy nhiên công tác tuyên truyền về các biện pháp phòng chống dịch bệnh và thông tin về tình hình dịch bệnh còn gặp nhiều khó khăn do trình độ dân trí thấp, phong tục tập quán của một số đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu vùng xa, việc chấp hành khai báo y tế chưa nhiều, còn trường hợp đi từ vùng có dịch trở về địa bàn chưa tự giác khai báo nghiêm túc.

- Việc duy trì sĩ số học sinh tại một số xã chưa cao, nhất là các trường ở khu vực phía Bắc; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, Ngày hội du lịch huyện năm 2020 đã xây dựng kế hoạch nhưng chưa triển khai được do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

- Việc duy trì kế hoạch kiểm tra, báo cáo công tác tạm trú, tạm vắng một số xã chưa thường xuyên, quản lý, nắm địa bàn một số xã chưa tốt; thanh niên một số làng gây gỗ đánh nhau còn xảy ra; một số phương tiện xe ô tô 07 chỗ cải hoán còn hoạt động, vận chuyển lâm sản trái phép. Thực hiện cải cách hành chính tại một số cơ quan, một số xã, thị trấn vẫn còn tồn tại, hạn chế.

B. Nhiệm vụ và giải pháp công tác những tháng còn lại của năm 2020:

1. Lĩnh vực kinh tế:

- Tập trung chỉ đạo xây dựng nông thôn mới tại các xã đăng ký hoàn thành nông thôn mới năm 2020, đặc biệt là chỉ tiêu xóa nhà tạm, làm nhà vệ sinh, giảm nghèo, tăng thu nhập cho người dân; triển khai xây dựng làng nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2020 theo chỉ tiêu kế hoạch giao; tổ chức đánh giá, hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận xã nông thôn mới năm 2020.

- Hướng dẫn nhân dân khẩn trương triển khai gieo trồng vụ Mùa 2020 để hạn chế thiệt hại do mưa bão thường xảy ra vào cuối vụ. Triển khai kế hoạch hành động phòng, chống bệnh hại trên cây trồng. Thường xuyên theo dõi mực nước tại các công trình thủy lợi, thực hiện điều tiết nước tại các công trình thủy lợi cho phù hợp, thực hiện tưới luân phiên, nạo vét kênh mương nhằm sử dụng nước tưới có hiệu quả.

- Tiếp tục triển khai thực hiện mô hình sản xuất cánh đồng lớn mía, mỳ, triển khai có hiệu quả các phương án hỗ trợ giổi, mắc ca; chương trình tái canh cà phê; các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất các chương trình; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm với các doanh nghiệp như: cò chăn nuôi, ngô sinh khối, cây dược liệu...

- Thực hiện có hiệu quả các biện pháp quản lý bảo vệ rừng, phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm; tăng cường bảo vệ rừng tại gốc gắn trách nhiệm của các đơn vị chủ rừng, UBND các xã có rừng. Tổ chức hội nghị tổng kết công tác quản lý bảo vệ rừng năm 2020.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch thu hồi đất lâm nghiệp bị lấn chiếm để chuyển cây trồng phù hợp mục đích lâm nghiệp và trồng rừng năm 2020 (*UBND xã Đông, xã Nghĩa An, Công ty LN Sơ Pài, Lơ Ku*).

- Đánh giá, tổng kết công tác PCTT&TKCN năm 2019 và những tháng đầu năm 2020; triển khai nhiệm vụ trong mùa mưa bão năm 2020.

- Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2021; triển khai đo đạc cấp GCNQSD đất lần đầu đạt chỉ tiêu giao; giải quyết các vụ việc liên quan đến đất đai trên địa bàn thị trấn Kbang.

- Tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn kiểm tra, xử lý dứt điểm tình trạng thuê, mượn, mua bán đất đai trái phép của người đồng bào Bana, xử lý theo Phương án 590. Quản lý chặt chẽ Công tác quy hoạch, đất công và xử lý nghiêm các trường hợp xây dựng nhà ở trái phép trên đất nông nghiệp. Chỉ đạo quản lý chặt chẽ tài nguyên khoáng sản; kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp khai thác cát, đất, đá trái phép.

- Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng phương án sử dụng đất của các Công ty lâm nghiệp và đơn vị chủ rừng giao về địa phương quản lý.

- Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng công trình xây dựng cơ bản, kịp thời giải ngân đảm bảo tiến độ yêu cầu; tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ chất lượng công trình đầu tư XDCB. Quản lý các chương trình hỗ trợ PTSX trên địa bàn, như: Chương trình NTM, CT 135, hàng cấp không thu tiền...

- Chỉ đạo duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các tuyến đường từ các nguồn vốn đã phân cấp, gắn với tăng nguồn vốn sự nghiệp giao thông cho các xã, thị trấn. Thực hiện cấm biển báo tải trọng trên các tuyến đường giao thông xã, huyện.

- Chỉ đạo đẩy mạnh thu ngân sách, xử lý các trường hợp nợ đọng thuế. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiết kiệm tối đa chi thường xuyên, nhất là chi hội nghị, hội thảo, lễ hội...; xây dựng phương án quản lý tài sản công huyện, xã.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn hoạt động của các HTX; định hướng cho các HTX xây dựng Phương án sản xuất kinh doanh - dịch vụ và lựa chọn, xác định ngành nghề, lĩnh vực hoạt động cho phù hợp.

- Kêu gọi, vận động thành lập mới doanh nghiệp; thực hiện đầy đủ các chính sách tháo gỡ, hỗ trợ khó khăn cho doanh nghiệp; đẩy nhanh tiến độ xúc tiến đầu tư dự án. Chỉ đạo hỗ trợ, giúp các Doanh nghiệp, Nhà đầu tư lập hồ sơ, thủ tục đầu tư, thuê đất và đăng ký thành lập doanh nghiệp.

- Tuyên truyền, vận động hộ nghèo vay vốn sản xuất, không để hộ nghèo thiếu vốn sản xuất; chỉ đạo hướng dẫn, giúp đỡ các hộ vay có kế hoạch tổ chức sản xuất cho phù hợp và sử dụng nguồn vốn vay đúng mục đích, có hiệu quả.

- Tập trung chỉ đạo phát triển du lịch trên địa bàn. Mở rộng thêm 03 ha đất và đầu tư xây dựng thêm một số hạng mục công trình tại làng Kháng chiến Stor.

- Chỉ đạo xây dựng nội quy, quy chế hoạt động tại các điểm du lịch văn hóa - lịch sử - sinh thái. Triển khai kế hoạch thu phí dịch vụ tại các điểm du lịch trên địa bàn.

2. Lĩnh vực Văn hóa - xã hội:

- Triển khai kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 theo đúng quy định, chú trọng triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 1; thường xuyên chỉ đạo các trường học phối hợp chặt chẽ với các xã, thị trấn vận động học sinh ra lớp đầy đủ, duy trì sĩ số; tổ chức thực hiện dạy và học đảm bảo chất lượng, đúng quy định.

- Tăng cường các giải pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, dịch bệnh Bạch hầu và các dịch bệnh khác. Tiếp tục thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh, nâng cao chất lượng phục vụ khám, chữa bệnh cho nhân dân; thường xuyên theo dõi, giám sát tình hình dịch bệnh để có biện pháp ứng phó kịp thời. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt công tác Dân số-Kế hoạch hoá gia đình.

- Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh của địa phương. Tổ chức các hoạt động chào mừng thành công Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ IX (nhiệm kỳ 2020-2025). Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao thu hút nhân dân tham gia. Triển khai kế hoạch thành phần về bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá công điền trong đồng bào DTTS năm 2020. Thực hiện chuyển giao một số dịch vụ tại các điểm du lịch cho Hợp tác xã khai thác. Tăng cường công tác quản lý kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin và truyền thông. Tuỳ theo tình hình dịch bệnh để tổ chức Ngày Hội du lịch năm 2020; Hội nghị tổng kết 20 năm thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" giai đoạn 2000-2020 theo kế hoạch.

- Tiếp tục thực hiện đảm bảo các chính sách đối với người có công cách mạng, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội. Lồng ghép các chương trình, dự án để hỗ trợ thoát nghèo năm 2020. Tổ chức mở các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn hoàn thành trong tháng 10; giải quyết kịp thời chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh, sinh viên; thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Thực hiện chi trả hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng của dịch Covid-19 đảm bảo đúng, đủ, kịp thời.

- Thực hiện hiệu quả công tác Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; rà soát, cấp đúng, đủ, kịp thời thẻ BHYT cho người DTTS sống ở vùng khó khăn, người sống ở vùng đặc biệt khó khăn, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo. Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách đối với

người có uy tín; Kế hoạch giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; Quan tâm thực hiện các mục tiêu công tác Bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ phụ nữ.

- Chỉ đạo xây dựng nội quy, quy chế hoạt động tại các điểm du lịch văn hóa - lịch sử - sinh thái. Triển khai kế hoạch thu phí dịch vụ tại các điểm du lịch trên địa bàn.

3. Lĩnh vực Nội chính:

- Tiếp tục giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, tăng cường công tác bám dân, xuống địa bàn nắm tình hình và giải quyết các vấn đề phát sinh tại cơ sở, không để tạo thành điểm nóng về an ninh chính trị. Rà soát thực lực công dân sẵn sàng nhập ngũ, tổ chức sơ tuyển quân, khám sức khỏe, chốt quân số, gọi công dân nhập ngũ năm 2021 theo kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch trực, tuần tra kiểm soát trong các đợt nghỉ lễ, Đại hội đảng các cấp, các sự kiện chính trị của Đảng, Nhà nước.

- Tăng cường công tác rà soát, kiểm tra tình hình tội phạm trên địa bàn, chủ động mở các đợt tấn công trấn áp tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Quản lý tốt các đối tượng tại cộng đồng, nhất là số tù tha, thanh thiếu niên hư. Chỉ đạo khẩn trương điều tra, xác minh các vụ án kinh tế, môi trường.

- Tổ chức tuần tra kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông; thực hiện nghiêm Kế hoạch xử lý các loại phương tiện độ chế, xe cải hoán, xe hết niên hạn sử dụng, không đảm bảo an toàn kỹ thuật.

- Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy; vũ khí, vật liệu nổ công cụ hỗ trợ.

- Chỉ đạo công tác quốc phòng, quân sự địa phương, thực hiện huấn luyện theo kế hoạch; hoàn thành xây dựng kế hoạch năm đầu chiến tranh (*kế hoạch B*); chỉ đạo công tác chuẩn bị diễn tập các xã năm 2020 theo Kế hoạch.

- Tiếp tục triển khai cuộc thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính khác tại phòng Giáo dục và Đào tạo huyện từ năm 2014 đến năm 2019; Thanh tra trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng tại phòng Kinh tế - hạ tầng huyện; thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính tại UBND xã Đắk HLơ; thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính tại UBND xã Krong; thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính tại trường PTDT Nội trú huyện.

- Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; giải quyết các vụ việc các tranh chấp, mâu thuẫn phát sinh tại cơ sở.

- Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật, công tác hòa giải ở cơ sở; triển khai công tác rà soát hóa văn bản và theo dõi thi hành pháp luật về xử lý VPHC; rà soát, phân loại án dân sự, làm tốt công tác xác minh điều kiện thi hành án để thi hành.

- Thực hiện tốt công tác nội vụ, chỉ đạo thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính; tiếp tục thực hiện và nâng cao hiệu quả hoạt động công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện hiệu quả mô hình "*Một cửa điện tử*"; Thực hiện chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 sang 9001:2015 trong giải quyết thủ tục hành chính.

4. Tiếp tục phối hợp với Ủy ban MTT Việt Nam và các tổ chức hội, đoàn thể huyện triển khai có hiệu quả việc củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo; mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động công tác đối ngoại nhân dân. Tập trung tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên cùng các

tăng lớp nhân dân đoàn kết, chung sức, đồng lòng, thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện mà trọng tâm là Chương trình xây dựng Nông thôn mới.

Trên đây là báo cáo công tác 09 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh trên địa bàn huyện những tháng cuối năm 2020./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT; VP UBND tỉnh;
- Cục thống kê tỉnh;
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện;
- TT UBND; Ban TT UBMTTQ huyện;
- Các CQ, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các CT LN, BQL rừng đứng chân trên địa bàn;
- Lưu VT, VP, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN



CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Dũng



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

(Kèm theo báo cáo số 305/BC-UBND ngày 10/9/2020 của UBND huyện)

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH đến 31/12/2019	Năm 2020		So sánh %		Ghi chú
				Kế hoạch	Thực hiện ước đến 30/9/2020	TH/KH	So với cuối năm 2019	
I	VỀ SẢN XUẤT NÔNG LÂM THỦY SẢN							
1	Tổng DT gieo trồng	ha	35.109,4	35.112,90	34.696,7	98,8	98,8	
	Tổng SLLT	tấn	36.127,1	41.259,10	8.187,1	19,8	22,7	
1.1	Cây lương thực	ha	9.000,7	9.188,00	9.246,0	100,6	102,7	
a	Lúa cả năm	Ha	3.231,4	3.398,00	3.372,0	99,2	104,4	
	Trong đó:							
	Lúa đông xuân	Ha	1.077,4	1.122,00	1.086,0	96,8	100,8	
	Lúa nước vụ mùa	Ha	1.211,0	1.326,00	1.336,0	100,8	110,3	
	Lúa cạn	Ha	943,0	950,00	950,0	100,0	100,7	
b	Ngô cả năm	ha	5.769,3	5.790,00	5.874,0	101,5	101,8	
1.2	Cây tinh bột có củ	ha	4.184,2	4.077,00	4.157,0	102,0	99,3	
a	Sắn cả năm	ha	4.177,2	4.070,00	4.150,0	102,0	99,3	
b	Khoai lang + Tinh bột khác	ha	7,0	7,00	7,0	100,0		
1.3	Cây thực phẩm	ha	5.604,4	5.539,00	5.369,0	96,9	95,8	
a	Đậu các loại	ha	3.756,6	3.700,00	3.744,0	101,2	99,7	
b	Rau các loại	ha	1.847,8	1.839,00	1.625,0	88,4	87,9	
1.4	Cây CN ngắn ngày	ha	9.538,6	9.486,00	8.812,0	92,9	92,4	
a	Mía tổng số		9.522,1	9.470,00	8.796,0	92,9	92,4	
	-Trong đó, mía trồng mới	ha	795,1	870,00	817,4	94,0	102,8	
b	Lạc	ha	16,5	16,00	16,0	100,0	97,0	
1.5	Cây trồng khác	ha	608,9	610,00	710,0	116,4	116,6	
	Cò chăn nuôi	ha	547,9	550,00	650,0	118,2	118,6	
	Cây khác	ha	61,0	60,00	60,0	100,0		
1.6	Cây CNDN	ha	4.794,5	4.813,90	4.872,0	101,2	101,6	
a	Cà phê	ha	3.415,6	3.415,60	3.451,6	101,1	101,1	
b	Tiêu	ha	116,1	116,00	93,6	80,7	80,6	
c	Điều	ha	12,5	12,50	16,5	132,0	132,0	
d	Cao su	ha	669,8	669,80	629,6	94,0	94,0	
e	Ca cao	ha	0,0	-				
f	Mắc ca	ha	580,5	600,00	681,5	113,6	117,4	
1.7	Cây ăn quả, cây dược liệu, cây lâu năm kh	ha	1.378,1	1.399,00	1.529,9	109,4	111,0	
	Cây ăn quả		1.129,9	1.136,00	1.268,3	111,6		
	Trong đó Chanh dây				284,5			
	Cây dược liệu		166,3	263,00	261,6	99,5		
	Cây lâu năm khác			-				
2	Tổng đàn gia súc	ha	57.042,0	60.944	57.600,0	94,5	101,0	
a	Đàn trâu tổng số	ha	4.514,0	4.528	4.522,0	99,9	100,2	
b	Đàn bò tổng số	con	20.361,0	23.861	20.361,0	85,3	100,0	
	-Tỷ lệ Bò lai	%	68,0	68,1				
c	Đàn heo tổng số	con	23.112,0	23.500	23.662,0	100,7	102,4	
d	Đàn dê, gia súc khác	Con	9.055,0	9.055	9.055,0	100,0	100,0	
3	Tổng đàn gia cầm	con	186.090,0	186.090,00	186.090,0	100,0	100,0	
4	Thủy sản nước ngọt							
	Tổng diện tích mặt nước	ha	3.280,0	3.280,00	3.071,0		93,6	
	Tổng sản lượng	tấn	290,0	352,00	360,0		124,1	
5	Trồng rừng	ha	483,6	270,00				SL cuối năm
	Trong đó: - trồng rừng tập trung	ha	418,1	200,00	167,8			
	- Trồng cây phân tán	ha	65,5	70,00	15,68			
6	Tỷ lệ độ che phủ rừng	%	69,9	70,13				SL cuối năm

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH đến 31/12/2019	Năm 2020		So sánh %		Ghi chú
				Kế hoạch	Thực hiện ước đến 30/9/2020	TH/KH	So với cuối năm 2019	
III	Giá trị sản xuất Công nghiệp - TTCN theo giá so sánh 2010 (tính từ năm 2015)	Tr.đ	385.510,00	431.771,2	356.200,0	82,5	92,4	
IV	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội	Tr.đ	580.000,0	593.000	441.000	74,4	76,0	
	Trong đó: Vốn đầu tư XDCB ngân sách Nhà nước		222.072,3	118.426	103.618	87,5	46,7	
V	VẬN TẢI							
1	Vận tải hàng hóa							
	-Khối lượng vận chuyển	1000 Tấn	550,2	552,7	434,4	78,6	79,0	
	-Khối lượng luân chuyển	1000 Tấn.km	98.145,2	99.654,2	39.463	39,6	40,2	
2	Vận tải hành khách							
	-Khối lượng vận chuyển	1000 HK	404,3	408,5	194,4	47,6	48,1	
	-Khối lượng luân chuyển	1000 HK.km	152.246	154.532	73.557	47,6	48,3	
VI	Thu - chi Ngân sách							
1	Tổng thu Ngân sách (kể cả thu quản lý qua ngân sách)	trđ	619.942,00	409.457,00	416.438	101,7	67,2	
	Tr. Đó: Thu tại địa phương	trđ	44.359,00	39.160,00	30.747,67	78,5	69,3	
	Thu cân đối ngân sách		43.189,00	39.160,00	30.747,67	78,5	71,2	
	Trong đó thu tiền sử dụng đất		14.500,00	9.500,00	5.229,33	55,0	36,1	
2	Tổng chi Ngân sách	trđ	566.258,00	409.457,00	398.739,77	97,4	70,4	
B	CHỈ TIÊU VĂN HÓA - XÃ HỘI							
1	Dân số trung bình	người	65.080	69.240	70.366			SL cuối năm
2	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%		1.154				SL cuối năm
3	Tổng số học sinh	SH	17.088	17.190	17.200	100,06	100,66	
-	Học sinh mầm non	HS	4.473	4.460	4.344	97,40	97,12	
-	Học sinh tiểu học	HS	6.799	6.799	6.729	98,97	98,97	
-	Học sinh THCS	HS	4.208	4.323	4.293	99,31	102,02	
-	Học sinh THPT	HS	1.608	1.608	1.834	114,05	114,05	
	+ Trong đó, học sinh THCS nội trú	HS	283	300	280	93,33	98,94	
4	Số xã, TT duy trì phổ cập GD, xoá mù chữ	xã ,tt	14	14	14	100,00	100,00	
5	Tổng số trường học đạt chuẩn quốc gia	trường	32	42	34	80,95	106,25	
6	Tổng số giường bệnh	giường	180	180	213	118,33	118,33	
-	Tại bệnh viện	giường	100	110	143	130,00	143,00	
-	Phòng khám khu vực, Trạm y tế xã	giường	80	70	70	100,00	87,50	
7	Tỷ lệ TE dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng	%		16,5				SL cuối năm
8	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT	%	93,09	91,20	88,06		94,60	62.014
9	Phát thanh - Truyền hình							
-	Tổng số giờ phát thanh	giờ/năm	1.312	2.585	1.980	76,60	150,91	Chỉ tính dài hạn
10	Lao động và việc làm							
-	Số LĐ được giải quyết việc làm mới trong năm	người	252	650		0,00	0,00	
-	Số LĐ được đào tạo nghề	người	118	200	235	117,50		
11	Số hộ nghèo theo chuẩn QG	Hộ		935				Số liệu rà soát vào cuối năm
-	Tỷ lệ hộ nghèo	%		5,31				
-	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%		2,6				
-	Số hộ nghèo giảm trong năm	Hộ		459				
12	Tỷ lệ thôn làng có điện lưới quốc gia	%	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00	
13	Tỷ lệ hộ dùng điện	%	98,00	98,50	98,00	99,49	100,00	
14	Tỷ lệ thôn, làng, tổ dân phố văn hóa	%		84,34				Cuối năm xét
15	Tỷ lệ hộ gia đình văn hoá	%		91,20				
16	Tỷ lệ hộ dùng nước sinh hoạt hợp v.sinh	%	96,00	98,50	96,00			
C	CHỈ TIÊU NỘI CHÍNH							

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH đến 31/12/2019	Năm 2020		So sánh %		Ghi chú
				Kế hoạch	Thực hiện ước đến 30/9/2020	TH/KH	So với cuối năm 2019	
1	Tỷ lệ xã, thị trấn, cơ quan, DN, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT	%						
	+ Xã, thị trấn	%		93,00				SL cuối năm
	+ Cơ quan	%		90,00				SL cuối năm
	+ Doanh nghiệp	%		80,00				SL cuối năm
	+ Trường học	%	100,0	100,00	100,0			
2	Chỉ tiêu giao quân	Th/niên	145	145	160			

nh